

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN AN LÃO  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HS-ST.  
Ngày: 14/5/2025.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Đinh Văn Nghin. Nghề nghiệp: Bí thư Huyện đoàn An Lão.

Bà: Lê Thị Thanh Trâm. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Nghi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Chí Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

**1. ĐINH VĂN TH**, sinh ngày 20/12/2006, tại: Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hre; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn T, sinh năm 1982 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1984; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 04/10/2024, bị Trưởng Công an huyện An Lão xử phạt 2.000.000 đồng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC về hành vi “Đổ, ném chất thải, chất bẩn, hóa chất, gạch, đất, đá, cát hoặc vật khác vào nhà ở, nơi ở, vào người, đồ vật, tài sản của người khác, vào trụ sở cơ quan, nơi làm việc, nơi sản xuất, kinh doanh, mục tiêu, vọng gác bảo vệ mục tiêu” đã chấp hành xong ngày 08/10/2024; Nhân thân: Ngày 05/3/2025, Đinh Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

**2. TỪ MINH TR**, sinh ngày 09/11/2004, tại: Bình Định; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Từ Minh Th, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Th:* Ông Phạm Minh Vương, sinh năm 1975, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

- *Bị hại:*

+ Anh: Bùi Đức H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

+ Cháu: Đinh Thượng Tr, sinh ngày 07/10/2010. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

+ Cháu: Đinh Văn Tr, sinh ngày 25/3/2010. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Đinh Thượng Tr:* Bà Đinh Thị Tr, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là mẹ đẻ của Đinh Thượng Tr. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Đinh Văn Tr:* Bà Đinh Thị Tr1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là mẹ đẻ của Đinh Văn Tr. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu: Đinh Văn T, sinh ngày 02/01/2013. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Cháu: Đinh Trọng L, sinh ngày 19/11/2012. Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Cháu: Đinh Đức T2, sinh ngày 07/7/2011. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Anh: Đinh Văn D, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Thôn 8, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có mặt”.

+ Anh: Nguyễn Văn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn A, huyện A, tỉnh Bình Định. “Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Đinh Văn T:* Bà Đinh Thị T, sinh năm: 1983. Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là mẹ đẻ của Đinh Văn T. “Có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Đinh Trọng L:* Bà: Đinh Thị H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 1, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là mẹ đẻ của Đinh Trọng L. “Có mặt”.

- *Người đại diện hợp pháp của cháu Đinh Đức T2:*

+ Ông: Đinh Văn N, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là cha đẻ của Đinh Đức T2. “Có mặt”.

+ Bà: Đinh Thị H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn 2, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định, là mẹ đẻ của Đinh Đức T2. “Có mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn Th và Đinh Văn T có mối quan hệ bạn bè, quen biết và thường đi chơi với nhau. Nhiều lần T đi trộm cắp tài sản của người khác, đem về cùng Th tiêu thụ.

### **\* Vụ án thứ nhất:**

Khoảng 22 giờ ngày 04/11/2024, Đinh Văn Th cùng Đinh Văn T, Đinh Đức T2, Đinh Trọng L và Đinh Văn D tổ chức uống rượu tại nhà của Th. Đến khoảng 01 giờ ngày 05/11/2024, Đinh Văn T và Đinh Trọng L mượn xe đạp điện của T để đi mua đồ ăn thì Thông đưa cho T 20.000 đồng để nhờ T mua thuốc lá. Do cả hai đã say nên khi đi đến khu vực cầu Trung Hưng, T và L bị ngã xe và bình xe đạp điện bị hết pin nên T và L dắt xe đạp điện đến quán Internet của ông Nguyễn Vũ T1 (sinh ngày 01/01/1984, ở Khu phố 2, thị trấn An Lão, An Lão, Bình Định) dự định để chơi game. Tuy nhiên, khi đến quán Internet của ông T1 thì không khởi động máy tính để chơi game được nên T và L đi về. Trước khi về, T nhìn thấy tiệm xăm của ông Bùi Đức H không khóa cửa, không có người trông coi. Do trước đây Tý từng đến đây xăm nên T biết bên trong có máy xăm, T nảy sinh ý định lấy trộm máy xăm của ông H về để dùng. T đi vào phòng thấy có máy xăm nên quay ra gọi L cùng vào bên trong tiệm xăm của ông H để lấy trộm. T và L đã lén lút lấy trộm của ông H các tài sản gồm: 01 máy xăm nhãn hiệu Stingray, 01 bàn đạp máy xăm, 01 dây RCA, 01 bộ nguồn máy xăm T700, 01 chai mực Uni INK và 01 chai nước kích màu (nước pha mực). Sau đó, Tý và Linh mang bỏ vào trong cốp xe đạp điện và dắt xe đạp điện đi về.

Còn tại nhà của Th, do hết thuốc hút nhưng T và L vẫn chưa mua thuốc về nên Đinh Văn D đưa tiền cho Th và nói Th lấy xe của D đi mua thuốc. Th điều khiển xe của D đến quán tạp hóa mua thuốc lá, trên đường về, khi đi đến khu vực sân bóng đá Huyện Đoàn, Th thấy T và L dắt xe và biết được xe đạp điện bị hết bình. T nói với Th *“anh đẩy xe tụi em tới kia, em cho anh xem cái này”* rồi Th đẩy xe của T và L đi đến khu vực phía Nam khu nội trú Trường phổ thông dân tộc nội trú, trung học cơ sở và trung học phổ thông An Lão. Lúc này, T mở cốp xe đạp điện lấy máy xăm và những đồ vật đã trộm được đưa cho Th xem. Th nhìn thấy máy xăm thì hỏi T *“Lấy trộm ở đâu vậy?”*, Tý trả lời *“Lấy trộm ở tiệm Internet của ông T1”*, Th nói lại *“Ngon”*. Sau đó, cả nhóm để tạm thời xe đạp điện và tài sản đã trộm được lại rồi Th chở T và L đi mua thêm rượu và đồ uống rồi quay lại đẩy xe về nhà.

Khi về đến nhà, Th sợ D và T2 sẽ phát hiện sự việc trộm cắp nên Th nói T và L đứng chờ ở cửa chính để Th đi vào nhà từ cửa bếp, mở cửa đem những tài sản đã trộm được vào nhà cất giấu. T mở cốp xe đạp điện đem máy xăm, cục nguồn, bàn đạp vào buồng ngủ bỏ vào trong sọt nhựa đựng quần áo rồi lấy quần áo che lại, còn Th cầm 02 chai mực xăm bỏ dưới gầm giường để không ai phát hiện. Sau đó,

Th, T, L, tiếp tục ngồi nhậu với D và T2. Trong lúc nhậu, T nói với D “*Anh muốn xăm không?*” thì D trả lời “*Có máy xăm không mà xăm?*”, T nói “*Tụi em có máy xăm*”. Sau đó, cả nhóm dọn vào trong phòng ngủ cạnh phòng đã cất giấu máy xăm để cả nhóm vừa nhậu vừa xăm cho đến khoảng 5 giờ cùng ngày thì cả nhóm nghỉ. Khoảng 17 giờ cùng ngày, ông Bùi Đức H đi lên tiệm xăm của mình thì phát hiện bị mất trộm máy xăm và những đồ vật liên quan nên đã trình báo Công an thị trấn.

Theo Kết luận về việc định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 16/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão xác định: tổng giá trị tài sản bị thiệt hại vào thời điểm ngày 05/11/2024 là: 6.485.000 đồng.

**\* Vụ án thứ hai:**

Sáng ngày 05/12/2024, Đinh Văn T đi học tại Trường phổ thông dân tộc bán trú, trung học cơ sở An Lão. Khi vào học tiết 2, vì thêm thuốc lá nên T xin cô giáo đi vệ sinh rồi đi đến khu nội trú của học sinh tìm thuốc lá để hút. T đi vào phòng số 15 thì thấy trên giường tầng ở sát với cửa sổ có 01 cái valy màu đen trắng, T nghĩ sẽ có thuốc lá cất trong đó nên đã leo lên, mở valy ra xem. T thấy có 02 điện thoại di động đang cắm sạc gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen của Đinh Thượng Tr và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng hồng của Đinh Văn Tr. T đã lén lút lấy trộm 02 điện thoại trên bọc vào túi quần và đi ra khỏi phòng rồi đi ra rẫy keo sau trường để chờ học sinh tan học thì T mới đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, T đi bộ về nhà của Đinh Văn Th. Tại đây, Đinh Văn T lấy 02 điện thoại đưa cho Th xem, Th nhìn thấy điện thoại và hỏi T “*Điện thoại lấy của ai*” thì T kể cho Th nghe về việc T đã lấy trộm 02 điện thoại trên. Th xem qua điện thoại thì thấy điện thoại VIVO không cài mật khẩu màn hình, có thể sử dụng được nên Th nói T để điện thoại này cho Th sử dụng. Th kiểm tra điện thoại Iphone thì thấy điện thoại bị khóa màn hình, Th thử bấm mật khẩu nhiều lần nhưng không được nên Th nói với T “*Để đưa cái điện thoại này cho anh Tr bán, nếu bán được thì chia tiền*”, T nghe vậy thì đồng ý. Sau đó, Th cầm điện thoại VIVO sử dụng và đem cất điện thoại Iphone trong buồng ngủ của Th rồi cùng T đi đến quán bida Lộc Vùng chơi. Chơi được một lúc thì Đinh Văn T về nhà, Th ở lại quán bida và gọi điện cho Từ Minh Tr “*Anh lên quán bida Lộc Vùng chơi, em có cái này cho anh*” thì Tr biết Thông có đồ trộm cắp để đưa cho Tr nên Tr nói “*Để anh chạy lên*”. Bởi vì trước đó khoảng một tuần, Tr và Th có bàn bạc, thỏa thuận thống nhất với nhau nếu Th trộm cắp được tài sản gì thì đưa cho Tr bán, có tiền Tr và Th chia nhau tiêu xài.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Từ Minh Tr điều khiển xe mô tô đến quán bida Lộc Vùng gặp Th, rồi Tr nói Th ngồi lên xe để Tr chở Th về nhà lấy. Tại nhà Th, Th và Tr đi vào buồng ngủ, Th lấy trong túi áo khoác ra 01 điện thoại Iphone 8 Plus đưa cho Tr xem. Tr hỏi “*Điện thoại lấy trộm ở đâu vậy*”, Th nói “*Thằng T nó lấy trộm của ai em không biết, nó đưa cho em*”. Tr xem điện thoại thấy màn hình đang ở trạng thái mã hóa, Tr nói với Th “*Để anh đem về bán, nếu tối nay bán được thì anh sẽ đem tiền lên, nếu không thì để mai mốt*”, Th đồng ý và để Tr cầm điện thoại đi về. Tối cùng ngày, Th liên lạc cho Tr hỏi về việc bán được điện thoại chưa nhưng do Tr muốn chiếm đoạt điện thoại trên nên Tr nói dối với Th là mình đã làm

roi mất điện thoại, Th biết là Tr nói dối nên Th sau đó không liên lạc, nói chuyện với Tr.

Về phần mình, Tr mang điện thoại Iphone 8 Plus về nhà Tr cất giấu trong phòng ngủ để không ai phát hiện. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tr cầm điện thoại đến tiệm điện thoại của ông Hồ Minh Đ (sinh ngày 15/7/1993, ở Xuân Phong Bắc, An Hòa, An Lão, Bình Định) để mở khóa màn hình. Khi ông Đ hỏi Trọng hỏi về nguồn gốc điện thoại thì Tr nói dối là điện thoại của Tr (ông Đ không biết điện thoại này là do phạm tội mà có). Đến trưa ngày 06/12/2024, Tr đến tiệm điện thoại của ông Đ để lấy điện thoại và trả tiền công cho ông Đ 350.000 đồng. Khi Tr mang điện thoại về nhà nhằm mục đích sử dụng thì thấy điện thoại không bắt được Wifi, không gọi được nên Tr quyết định bán điện thoại này để lấy tiền tiêu xài. Khoảng 16 giờ ngày 06/12/2024, Tr mang điện thoại Iphone đến tiệm điện thoại của ông Nguyễn Văn H bán với giá 1.400.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên (ông H không biết điện thoại là do phạm tội mà có).

Theo Kết luận về việc định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Lão xác định: tổng giá trị tài sản bị thiệt hại vào thời điểm ngày 05/12/2024 là: 5.000.000 đồng, trong đó: điện thoại VIVO có giá trị bị thiệt hại là 2.000.000 đồng, điện thoại Iphone 8 Plus có giá trị thiệt hại là 3.000.000 đồng.

Về thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Đinh Văn Th:

- 01 (một) máy xăm màu xanh - đen, trên thân máy có dòng chữ “Stingray”.
- 01 (một) bộ nguồn máy xăm T700.
- 01 (một) bàn đạp máy xăm.
- 01 (một) chai nhựa bên trong chứa chất lỏng màu đen.
- 01 (một) chai nhựa bên trong chứa chất lỏng trong suốt.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu xanh - đen, nhãn hiệu VIVO Y17S; kiểu máy V2310, số seri: 10HDCMOG330035U, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Văn H: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng hồng, đã qua sử dụng.

Xử lý vật chứng: quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho các bị hại.

\* Về bồi thường dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSAL ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Đinh Văn Th về tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Từ Minh Tr về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đề nghị giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; Bị cáo Từ Minh Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

\* Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn Th mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn Th mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Áp dụng Điều 55, 103 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội.

Áp dụng Điều 55, 56, 103, 104 Bộ luật hình sự, chuyển đổi 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST, ngày 05/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định về tội trộm cắp tài sản thành 03 (Ba) tháng tù (theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Từ Minh Tr từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Thống nhất như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, mong HĐXX xem xét bị cáo Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55; Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Văn Th mức án tù từ 03 đến 06 tháng tù về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”; từ 03 đến 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội từ 06 đến 12 tháng tù. Về bồi thường thiệt hại các bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Đinh Văn Th: Bị cáo rất hối hận về hành vi sai trái của mình và hứa sẽ cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bị cáo Từ Minh Tr: Bị cáo rất hối hận về hành vi sai trái của mình, hứa sẽ cải tạo tốt để trở thành công dân có ích cho xã hội, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin HĐXX cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định truy tố đối với bị cáo Đinh Văn Th và Từ Minh Tr: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn Th và Từ Minh Tr khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định: Vào đêm ngày 05/11/2024, mặc dù không hứa hẹn trước nhưng khi Đinh Văn Th biết rõ Đinh Văn T và Đinh Trọng L đã lén lút trộm cắp máy xăm và những đồ vật liên quan đến máy xăm của ông Bùi Đức H có giá trị 6.485.000 đồng thì Th đã sử dụng nhà của mình để chứa chấp, cất giấu các đồ vật do T và L trộm cắp. Đến ngày 05/12/2024, mặc dù Đinh Văn Th và Từ Minh Tr biết 02 điện thoại di động do Đinh Văn T trộm cắp mà có nhưng vì lòng tham nên Đinh Văn Th đã giữ lấy điện thoại VIVO mà T đã trộm cắp được để sử dụng và đưa điện thoại Iphone 8 Plus cho Từ Minh Tr để bán lấy tiền tiêu xài (tiêu thụ 02 điện thoại có giá trị 5.000.000 đồng); còn Từ Minh Tr đã đem điện thoại Iphone 8 Plus (có giá trị 3.000.000 đồng) mà Th đưa bán và chiếm đoạt riêng số tiền bán được để tiêu xài cá nhân. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đinh Văn Th phạm 02 tội: tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Từ Minh Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Đinh Văn Th và Từ Minh Tr theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết rõ đây là tài sản do phạm tội mà có nhưng các bị cáo vẫn chứa chấp và trực tiếp tiêu thụ tài sản. Hành vi này đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo vệ pháp luật và phòng chống tội phạm của Nhà nước, là tiếp tay, thúc đẩy cho hoạt động phạm tội. Khi thực hiện

hành vi, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của bị cáo là ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Đinh Văn Th cùng lúc thực hiện hai hành vi phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; bị cáo Từ Minh Tr thực hiện hành vi phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Đinh Văn Th có nhân thân xấu; Ngày 04/10/2024, bị Trưởng Công an huyện An Lão xử phạt 2.000.000 đồng theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ-XPHC về hành vi “Đổ, ném chất thải, chất bẩn, hóa chất, gạch, đất, đá, cát hoặc vật khác vào nhà ở, nơi ở, vào người, đồ vật, tài sản của người khác, vào trụ sở cơ quan, nơi làm việc, nơi sản xuất, kinh doanh, mục tiêu, vọng gác bảo vệ mục tiêu” đã chấp hành xong ngày 08/10/2024; Ngày 05/3/2025, Đinh Văn Th bị Tòa án nhân dân huyện An Lão xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

[4.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đinh Văn Th và Từ Minh Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ:

[4.3.1] Đối với bị cáo Đinh Văn Th: Về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế và khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi (vụ ngày 5/11/2024 là 17 tuổi 10 tháng 15 ngày; vụ ngày 5/12/2024 là 17 tuổi 11 tháng 15 ngày) nên khi quyết định hình phạt, HĐXX sẽ xem xét áp dụng mức hình phạt và nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội đối với bị cáo.

[4.3.1] Đối với bị cáo Từ Minh Tr: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có ông nội, ông ngoại là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 05/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã xử phạt bị cáo Đinh Văn Th 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Giao bị cáo Đinh Văn Th cho UBND xã An Trung, huyện An Lão, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục. Ngày 11/4/2025, bản án có hiệu lực pháp luật, Tòa án nhân dân huyện An Lão

đã ban hành quyết định thi hành án số: 08/2025/QĐ-CA về việc thi hành án phạt cải tạo không giam giữ đối với Đinh Văn Th. Ngày 09/5/2025, Tòa án nhân dân huyện An Lão nhận được văn bản số: 481a/CQTHAHS ngày 18/4/2025 của Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Bình Định về việc phối hợp thực hiện thi hành án đối với người bị kết án phạt cải tạo không giam giữ với lý do: Đinh Văn Th đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Hoài Nhơn thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định để phục vụ cho công tác xét xử về các tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Như vậy, đến ngày 14/5/2025 bị cáo chưa chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2025/HS-ST ngày 05/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão về hình phạt 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ mà lại bị xét xử về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự, chuyển đổi hình phạt cải tạo không giam giữ thành hình phạt tù theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù để tổng hợp hình phạt của bản án mới, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Về hình phạt đối với từng bị cáo:

[6.1] Đối với bị cáo Đinh Văn Th: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, HĐXX thấy để tương xứng với hành vi mà bị cáo thực hiện và đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm trên địa bàn huyện An Lão nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6.2] Đối với bị cáo Từ Minh Tr, tài sản tiêu thụ có giá trị không lớn, đã trả lại cho bị hại, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[8] Đối với Đinh Văn T và Đinh Trọng L: Tại thời điểm thực hiện hành vi, Đinh Trọng L 12 tuổi, 09 tháng, 17 ngày; Đinh Văn T 11 tuổi, 10 tháng, 03 ngày (vụ án ngày 05/11/2024) và 11 tuổi, 11 tháng, 03 ngày (vụ án ngày 05/12/2024) chưa đủ tuổi chịu TNHS trách nhiệm hình sự nên không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Đinh Văn D và Đinh Đức T2: Khi ngồi nhậu tại nhà của Th, D và T2 không biết việc Đinh Văn T và Đinh Trọng L đã có hành vi trộm cắp tài sản là máy xăm và các đồ vật có liên quan đến máy xăm. Tuy D và T2 có tham gia cùng xăm nhưng D không biết máy xăm do trộm cắp mà có; T2 có nghe nói là máy xăm do trộm cắp mà có nhưng T2 không biết trộm ở đâu, của ai, khi nào và khi đó

(ngày 05/11/2024) T2 mới 13 tuổi, 03 tháng, 28 ngày. Do đó, không có căn cứ để xử lý Đinh Văn D và Đinh Đức T2 với vai trò đồng phạm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Văn H và Hồ Minh Đ: ông H và ông Đ không biết điện thoại mà Từ Minh Tr đem đến sửa chữa và bán là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Kiểm sát viên tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Th đề nghị áp dụng điểm, khoản, Điều luật, hình phạt tù đối với bị cáo Đinh Văn Th về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng điểm, khoản, Điều luật, hình phạt đối với Đinh Văn Thông và Từ Minh Trọng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp với quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11.1] Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Thông đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí HSST: Bị cáo Đinh Văn Thông là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Từ Minh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 56, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Văn Th về tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Văn Th về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.*

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Từ Minh Tr.*

*Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.*

### **Tuyên xử:**

1. Về tội danh:

1.1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.2. Tuyên bố bị cáo Từ Minh Tr phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

## 2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn Th 03 (Ba) tháng tù về tội: “Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có” và 06 (Sáu) tháng tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 56 của Bộ luật hình sự, chuyển đổi 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2025/HS-ST ngày 05/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định về tội “Trộm cắp tài sản” thành 03 (Ba) tháng tù (theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/12/2024.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Từ Minh Tr 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 14/5/2025).

Giao bị cáo Từ Minh Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Từ Minh Tr cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Từ Minh Tr phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí HSST: Bị cáo Đinh Văn Th được miễn. Bị cáo Từ Minh Tr phải chịu án phí 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2025); bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần quyết định, bản án có liên quan đến quyền nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- CQ THAHS Công an tỉnh Bình Định;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo; Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Văn Huy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

